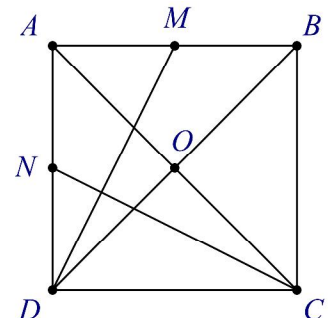


BÀI 5. PHÉP QUAY

- Câu 1:** Trong mp Oxy , cho đường thẳng $d: y = 3x$. Ảnh của d qua phép quay tâm O góc quay 90°
- A.** $y = \frac{1}{3}x$. **B.** $y = -\frac{1}{3}x$. **C.** $y = -3x$. **D.** một phương trình khác.
- Câu 2:** Cho đường tròn $(C): x^2 + y^2 - 4x + 6y = 0$. Phép quay tâm tại gốc tọa độ góc quay 180° biến đường tròn (C) thành đường tròn nào:
- A.** $x^2 + y^2 - 4x + 6y = 0$. **B.** $x^2 + y^2 - 4x + 6y = 0$.
C. $x^2 + y^2 - 4x - 6y = 0$. **D.** $x^2 + y^2 + 4x - 6y = 0$.
- Câu 3:** Điểm $M(0;7)$ là ảnh của điểm nào qua phép quay tâm O góc quay 180° ?
- A.** $(-7;0)$. **B.** $(0;-7)$. **C.** $(7;0)$. **D.** Một đáp án khác.
- Câu 4:** Trong mặt phẳng Oxy , ảnh của điểm $M(3;4)$ qua phép quay $Q_{(O,45^\circ)}$ là:
- A.** $M'\left(\frac{7\sqrt{2}}{2}; \frac{7\sqrt{2}}{2}\right)$. **B.** $M'\left(-\frac{\sqrt{2}}{2}; \frac{7\sqrt{2}}{2}\right)$. **C.** $M'\left(-\frac{\sqrt{2}}{2}; -\frac{\sqrt{2}}{2}\right)$. **D.** $M'\left(\frac{7\sqrt{2}}{2}; -\frac{\sqrt{2}}{2}\right)$.
- Câu 5:** Trong mặt phẳng Oxy , qua phép quay $Q_{(O,-135^\circ)}$, $M'(3;2)$ là ảnh của điểm:
- A.** $M\left(\frac{5\sqrt{2}}{2}; -\frac{5\sqrt{2}}{2}\right)$. **B.** $M\left(-\frac{\sqrt{2}}{2}; \frac{\sqrt{2}}{2}\right)$. **C.** $M\left(-\frac{5\sqrt{2}}{2}; \frac{\sqrt{2}}{2}\right)$. **D.** $M\left(\frac{\sqrt{2}}{2}; -\frac{\sqrt{2}}{2}\right)$.
- Câu 6:** Trong mặt phẳng Oxy cho $M(2;1)$. Ảnh M' của M qua phép quay tâm O góc 90° là điểm
- A.** $(1;2)$. **B.** $(-1;2)$. **C.** $(1;-2)$. **D.** $(-1;-2)$.
- Câu 7:** Trong mặt phẳng Oxy , qua phép quay $Q_{(O,-90^\circ)}$, $M'(3;-2)$ là ảnh của điểm:
- A.** $M(-3;2)$. **B.** $M(2;3)$. **C.** $M(-3;-2)$. **D.** $M(2;3)$.
- Câu 8:** Cho hình bình hành $ABCD$ tâm O , phép quay $Q_{(O,-180^\circ)}$ biến đường thẳng AD thành đường thẳng:
- A.** CD . **B.** BC . **C.** BA . **D.** AC .
- Câu 9:** Cho ngũ giác đều $ABCDE$ tâm O . Phép quay nào sau đây biến ngũ giác thành chính nó
- A.** $Q_{(O,180^\circ)}$. **B.** $Q_{(A,180^\circ)}$. **C.** $Q_{(D,180^\circ)}$. **D.** Cả A,B,C đều sai.
- Câu 10:** Cho đường thẳng $d: 3x - y + 1 = 0$, đường thẳng nào trong các đường thẳng có phương trình sau là ảnh của d qua phép quay tâm O góc 90°
- A.** $x + y + 1 = 0$. **B.** $x + 3y + 1 = 0$. **C.** $3x + y + 2 = 0$. **D.** $x - y + 2 = 0$.
- Câu 11:** Cho $M(1;1)$. Ảnh của M qua phép quay tâm O góc quay 45°
- A.** $(0;\sqrt{2})$. **B.** $(\sqrt{2};0)$. **C.** $(0;1)$. **D.** $(1;-1)$.
- Câu 12:** Cho tam giác đều ABC và điểm M nằm trong tam giác sao cho $MC^2 = MB^2 + MA^2$. Tính góc BMA
- A.** 90° . **B.** 150° . **C.** 120° . **D.** 135° .
- Câu 13:** Cho đường tròn $(C): x^2 + y^2 - 4x + 6y = 0$. Phép quay tâm tại gốc tọa độ góc quay 180° biến đường tròn (C) thành đường tròn nào
- A.** $x^2 + y^2 - 4x + 6y = 0$. **B.** $x^2 + y^2 - 4x + 6y = 0$.

- C.** $x^2 + y^2 - 4x - 6y = 0$. **D.** $x^2 + y^2 + 4x - 6y = 0$.
- Câu 14:** Ảnh của $N(1; -3)$ qua phép quay tâm O góc -90° là
A. $N'(3;1)$. **B.** $N'(1;3)$. **C.** $N'(-1;3)$. **D.** $N'(-3;-1)$.
- Câu 15:** Cho hình vuông $ABCD$ tâm O . Phép quay nào sau đây biến hình vuông $ABCD$ thành chính nó
A. $Q_O^{90^\circ}$. **B.** $Q_A^{90^\circ}$. **C.** $Q_O^{45^\circ}$. **D.** $Q_A^{45^\circ}$.
- Câu 16:** Trong mặt phẳng Oxy , cho điểm $A(2; -4)$. Điểm A' là ảnh của điểm nào sau đây qua phép quay tâm O góc quay $\frac{\pi}{2}$?
A. $E(4; -2)$. **B.** $B(4; -2)$. **C.** $C(4; 2)$. **D.** $F(-4; -2)$.
- Câu 17:** Trong mặt phẳng Oxy , cho đường thẳng $d: 3x - 4y = 0$. Phương trình ảnh của d qua phép quay tâm O góc quay 180° là:
A. $3x - 4y = 0$. **B.** $4x - 3y + 2 = 0$. **C.** $4x + 3y + 2 = 0$. **D.** $3x + 4y + 2 = 0$.
- Câu 18:** Trong mặt phẳng Oxy , cho đường thẳng $\Delta: x - 2y + 3 = 0$. Phương trình ảnh của d qua phép quay tâm O góc quay $\frac{\pi}{2}$ là:
A. $2x + y - 1 = 0$. **B.** $2x - y + 3 = 0$. **C.** $x + 2y + 3 = 0$. **D.** $2x + y + 3 = 0$.
- Câu 19:** Trong mặt phẳng Oxy , cho đường thẳng $\Delta: y + 3 = 0$. Phương trình ảnh của d qua phép quay tâm O góc quay $-\frac{\pi}{2}$ là:
A. $x + 3 = 0$. **B.** $x - 3 = 0$. **C.** $x - y + 3 = 0$. **D.** $y - 3 = 0$.
- Câu 20:** Trong mặt phẳng Oxy , cho đường tròn $(C): x^2 + y^2 = 9$. Phương trình ảnh của (C) qua phép quay tâm O góc quay $\frac{\pi}{4}$ là:
A. $x^2 + y^2 = 9$. **B.** $(x-1)^2 + (y-1)^2 = 9$.
C. $(x-1)^2 + y^2 = 9$. **D.** $(x-1)^2 + y^2 = 9$
- Câu 21:** Cho hình vuông $ABCD$ tâm O . Gọi M, N lần lượt là trung điểm của AB và AD (hình bên). Theo hình bên thì khẳng định nào sau đây là khẳng định SAI:
A. Góc giữa DM và CN bằng 90° .
B. Tam giác ODC là ảnh của tam giác OAB qua phép quay tâm O góc quay 180° .
C. Đường thẳng DM là ảnh của đường thẳng CN qua phép quay tâm O góc quay -90° .
D. Tam giác OBC là ảnh của tam giác OAB qua phép quay tâm O góc quay 90° .
- 
- Câu 22:** Trong mặt phẳng Oxy , cho điểm $A(2; -4)$. Ảnh của điểm A qua phép quay tâm O góc quay $\frac{\pi}{2}$ có tọa độ là:
A. $A'(4; 2)$. **B.** $A'(-4; -2)$. **C.** $A'(4; -2)$. **D.** $A'(-2; 4)$.
- Câu 23:** Trong mặt phẳng Oxy , cho điểm $M(3; -2)$. Tọa độ ảnh của điểm M qua phép tịnh tiến theo véc tơ $\vec{v} = (0; 2)$ là:
A. $M'(3; -4)$. **B.** $M'(3; 0)$. **C.** $M'(3; 4)$. **D.** $M'(-3; 0)$.

